TOÀ ÁN NHÂN DÂN **H1ỆN N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Bản án số: 63/2023/HNGĐ-ST Ngày: 26/6/2023 V/v: "Ly hôn giữa chị B và anh S"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN H1ỆN N, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Xuân Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Yến

Ông Lưu Xuân Tiến

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân H1ện N.

Đại diện Vện kiểm sát nhân dân H1ện N tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Nguyệt – Kiểm sát Vên

Ngày 26 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân H1ện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 57/2023/TLST-HNGĐ ngầy 17 tháng 4 năm 2023 về Vệc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị B, sinh năm 1995(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Tây Th, xã B, H1ện N, tỉnh Nam Định

Bị đơn: Anh Đàm Văn S, sinh năm 1989(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Tây Thượng Dưới, xã B, H1ện N, tỉnh Nam Định

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/4/2023 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Đoàn Thị B trình bày: Chị và anh Đàm Văn S kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký tại UBND xã B, H1ện N, tỉnh Nam Định ngày 12 tháng 9 năm 2014.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống có nhiều mâu thuẫn do áp lực về kinh tế, con cái, mâu thuẫn với bố mẹ chồng nên vợ chồng thường nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Vợ chồng đã cố gắng hòa giải nhưng không thành. Từ ngày 27/3/2023 đến nay chị và anh S ly thân. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng đã thực sự đổ vỡ không có khả năng hàn gắn đoàn tụ, đề nghị Toà án xem xét giải quyết cho chị

được ly hôn với anh Đàm Văn S.

Về con chung: Vợ chồng chị có 3 con chung: Đàm Tuấn H sinh ngày 10/06/2015, Đàm Gia H1 sinh ngày 26/8/2018 và Đàm Bảo Vy sinh ngày 29/09/2020. Hiện nay cháu H và cháu H1 ở cùng anh S, cháu Vy ở cùng chị. Khi ly hôn, chị muốn tiếp tục nuôi cháu Vy, anh S sẽ tiếp tục nuôi cháu H và H1; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 08/6/2023, bị đơn anh Đàm Văn S trình bày: Anh và chị Đoàn Thị B kết hôn năm 2014 tại UBND xã B Minh, H1ện N, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hòa thuận thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Từ tháng 3/2023 đến nay vợ chồng ly thân. Nay chị B xin ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: vợ chồng anh có 3 con chung: Đàm Tuấn H sinh ngày 10/06/2015, Đàm Gia H1 sinh ngày 26/8/2018 và Đàm Bảo Vy sinh ngày 29/09/2020. Hiện nay cháu H, H1 ở cùng với anh; cháu Vy ở cùng chị B. Khi ly hôn anh đồng ý để chị B tiếp tục nuôi dưỡng cháu Vy; anh sẽ nuôi cháu H, cháu H1 và hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát Vên tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án

Về đường lối giải quyết:

Căn cứ điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 4 điều 147 Bộ luật TTDS; điều 6, khoản 1 điều 24, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đoàn Thị B. Xử cho ly hôn giữa chị Đoàn Thị B và anh Đàm Văn S.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Đàm Tuấn H sinh ngày 10/06/2015, Đàm Gia H1 sinh ngày 26/8/2018 cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung Đàm Bảo Vy sinh ngày 29/09/2020 cho chị B tiếp tục nuôi dưỡng. Chị B và anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí DSST: Chị B phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn.

4. Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo theo quy định của pháp luật./.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên

tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Đoàn Thị B và anh Đàm Văn S đều có đơn xin xét xử vắng mặt; Căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Chị Đoàn Thị B và anh Đàm Văn S kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã B Minh, H1ện N, tỉnh Nam Định ngày 12 tháng 9 năm 2014; Vì vậy đây là cuộc hôn nhân hợp pháp.

[3] Trong qúa trình chung sống, giữa chị B và anh S nảy sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do hai vợ chồng không có tiếng nói chung thường xuyên cãi vã, chửi bới xúc phạm đến nhau. Từ tháng 3/2023 đến nay chị B và anh S ly thân, hai bên không gặp gỡ để tìm biện pháp hàn gắn đoàn tụ. Nay chị B xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh S không còn; chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn, anh S nhất trí.

Xét thấy cuộc hôn nhân giữa chị Đoàn Thị B và anh Đàm Văn S đã mâu thuẫn trầm trọng, từ khi ly thân đến nay hai bên cũng không tìm được biện pháp hàn gắn đoàn tụ nên nếu tiếp tục kéo dài thì mục đích của hôn nhân không đạt được; Vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đoàn Thị B đối với anh Đàm Văn S.

[5] Về nuôi con chưa thành niên khi ly hôn: Chị Đoàn Thị B và anh Đàm Văn S có 3 Đàm Tuấn H sinh ngày 10/06/2015, Đàm Gia H1 sinh ngày 26/8/2018 và Đàm Bảo Vy sinh ngày 29/09/2020. Hiện nay cháu H1 và cháu H ở cùng anh S, cháu Vy ở cùng chị B. Cháu Đàm Tuấn H có đơn đề nghị được ở cùng anh S. Xét điều kiện, hoàn cảnh thực tế, nguyện vọng của con chung, đề nghị của đương sự, đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung. Hội đồng xét xử thấy: Quá trình giải quyết vụ án chị B và anh S đều có ý kiến: chị B sẽ tiếp tục nuôi cháu Vy, anh S sẽ tiếp tục nuôi cháu H và H1; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Do vậy đề nghị của chị B, anh S là phù hợp với các quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận. Khi ly hôn tiếp tục giao 02 con chung là Đàm Tuấn H sinh ngày 10/06/2015, Đàm Gia H1 sinh ngày 26/8/2018 cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung Đàm Bảo Vy sinh ngày 29/09/2020 cho chị B tiếp tục nuôi dưỡng. Chị B và anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

[6] Về tài sản: Chị Đoàn Thị B và anh Đàm Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Đoàn Thị B phải nộp án phí ly hôn theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Chị Đoàn Thị B, anh Đàm Văn S được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; Điều 56, 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1.*Về quan hệ hôn nhân:* Xử cho ly hôn giữa chị Đoàn Thị B và anh Đàm Văn S

2.Về nuôi con chung chưa thành niên: Giao 02 con chung là Đàm Tuấn H, sinh ngày 10/06/2015 và Đàm Gia H1, sinh ngày 26/8/2018 cho anh Đàm Văn S tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung Đàm Bảo Vy sinh ngày 29/09/2020 cho chị Đoàn Thị B tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Chị B và anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3.Về án phí: Chị Đoàn Thị B phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn, được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự H1ện N theo biên lai thu số 00004926 ngày 17 tháng 4 năm 2023.

4.*Về quyền kháng cáo:* Chị Đoàn Thị B, anh Đàm Văn S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Xuân Thọ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh: 01 bản
- VKSND, tỉnh, H1ện: 02 bản
- Chi cục THA H1ện N: 01 bản
- UBND xã B Minh: 01 bản
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ, Lưu VP